

Số: /KH-SYT

Kon Tum, ngày tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH
Triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19
trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2021-2022
(đợt 10/2021)

Thực hiện Kế hoạch số 2649/KH-UBND ngày 31/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2021 - 2022 và các văn bản hướng dẫn Trung ương¹, Sở Y tế xây dựng kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2021-2022 (đợt 10/2021), cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Phòng chống dịch chủ động bằng việc sử dụng vắc xin phòng COVID-19 cho các đối tượng nguy cơ và cho cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tối thiểu 50% người từ 18 tuổi trở lên trên địa bàn tỉnh được tiêm vắc xin phòng COVID-19 trong năm 2021.

- Trên 70% dân số toàn tỉnh được tiêm vắc xin phòng COVID-19 đến hết quý I/2022.

- Đảm bảo an toàn tiêm chủng khi sử dụng vắc xin phòng COVID-19.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

¹ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007; Luật Dược 105/2016/QH13 ngày 06/4/2019; Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ về việc mua và sử dụng vắc xin phòng COVID-19; Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 năm 2021-2022; Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 08/6/2021 của Chính phủ về phiên họp chính phủ thường kỳ tháng 5/2021; Quyết định số 1464/QĐ-BYT ngày 05/03/2021 của Bộ Y tế về việc Ban hành Hướng dẫn tiếp nhận, bảo quản, phân phối và sử dụng vắc xin phòng COVID-19; Quyết định số 3588/BYT-DP ngày 26/7/2021 của Bộ Y tế về việc Ban hành Hướng dẫn tổ chức tiêm chủng vắc xin COVID-19; Kế hoạch số 1019/KH-BYT ngày 09/7/2021 của Bộ Y tế về việc triển khai công tác an toàn tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19; Công văn số 1873/BYT-DP ngày 20/3/2021 của Bộ Y tế về việc giám sát sự cố bất lợi sau tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19; Quyết định số 4355/QĐ-BYT ngày 10/9/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn tạm thời khám sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19; Quyết định số 4159/QĐ-BYT ngày 28/8/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn lựa chọn và sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân trong phòng, chống bệnh dịch COVID-19; Quyết định số 1259/QĐ-VSDTTU ngày 11/10/2021 của Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương về việc phân bổ vắc xin phòng COVID-19 đợt 58 và đợt 59 (Kon Tum 46.800 liều); Quyết định số 1304/QĐ-VSDTTU ngày 18/10/2021 của Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương về việc phân bổ vắc xin phòng COVID-19 đợt 66, 67 và 68 (Kon Tum 20.000 liều).

1. Đối tượng triển khai: Triển khai tiêm cho các nhóm đối tượng ưu tiên theo Nghị quyết số 21/NQ-CP và Quyết định số 3355/QĐ-BYT trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tiêm mũi 2 cho đối tượng đủ điều kiện tiêm theo quy định (đã tiêm mũi 1 của các đợt trước đây và đã đủ thời gian tiêm mũi 2).

- Tiêm mũi 1 cho các đối tượng đủ từ 18 tuổi trở lên (*không phân biệt quốc tịch, hộ khẩu thường trú*) ưu tiên các đối tượng có chỉ định tạm hoãn trong các đợt tiêm trước, người từ vùng dịch trở về **đặc biệt ưu tiên đối Phụ nữ có thai ≥ 13 tuần, phụ nữ đang cho con bú, người từ 50 tuổi trở lên, người mắc bệnh nền, sinh viên.**

Bảng 1. Dự kiến đối tượng tiêm đợt 10/2021

TT	Đơn vị	Đối tượng từ 18 tuổi trở lên	Số đối tượng còn lại cần tiêm mũi 1	Số đối tượng cần tiêm đợt 10/2021		Tổng cộng	Ghi chú
				Mũi 1	Mũi 2		
1	TP.Kon Tum	130.454	77.448	23.234	3.106	26.340	
2	Đăk Hà	50.477	24.818	7.445	1.003	8.448	
3	Đăk Tô	30.736	12.249	3.675	1.264	4.939	
4	Tu Mơ Rông	18.241	3.804	1.141	605	1.746	
5	Ngọc Hồi	35.916	17.587	5.276	1.688	6.964	
6	Đăk Glei	29.531	13.472	4.042	725	4.767	
7	Kon Plông	18.192	6.225	1.868	775	2.643	
8	Kon Rẫy	21.057	8.802	2.641	622	3.263	
9	Sa Thầy	31.292	14.490	4.347	900	5.247	
10	Ia H'Drai	6.550	0	0	621	621	
11	CDC Kon Tum	-	-	1.000	0	1.000	
Tổng cộng:		372.446	178.895	54.669	11.309	65.978	

2. Thời gian, phương thức, địa bàn triển khai

- Thời gian: **Từ ngày 23/10/2021, hoàn thành trước ngày 27/10/2021.**

- Phương thức triển khai: Hình thức chiến dịch trong thời gian sớm nhất (triển khai tiêm ngay khi được cung ứng vắc xin, kể cả ngày thứ bảy, chủ nhật; bố trí các kíp tiêm luân phiên để làm tăng ca, ngoài giờ (buổi trưa, buổi tối...) đảm bảo tiêm thông suốt cho người dân từ 7 giờ đến 21 giờ hàng ngày).

- Địa bàn: Toàn tỉnh.

- Phương án: Triển khai tại tất cả các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

3. Lập danh sách đối tượng tiêm: Từ danh sách mẫu đăng ký trước đây (*Phụ lục II*) các đơn vị tiến hành chuẩn hóa số liệu theo mẫu (*Phụ lục II**) của phần mềm tiêm chủng Quốc gia: <https://tiemchungcovid19.moh.gov.vn> trước khi tổ chức tiêm.

3.1. Yêu cầu: Công khai, minh bạch, đúng đối tượng. Sử dụng danh sách điều tra toàn dân đã được phê duyệt (lọc độ tuổi) trước khi tổ chức tiêm theo quy định.

3.2. Phát Phiếu hoặc chuyển file Phiếu đồng ý tiêm (*Phụ lục III*), Phiếu khám sàng lọc (*Phụ lục IV*), cho đối tượng được tiêm trước để họ chủ động ghi các thông tin cá nhân, tiền sử bệnh tật, tiền sử dị ứng... **GHI TRƯỚC TẠI NHÀ** để rút ngắn thời gian đối tượng có mặt tại điểm tiêm, giúp giãn cách tốt, tránh nguy cơ lây nhiễm SARS-CoV-2 (*Thay giấy mời - xem như là bước sàng lọc tại cơ sở - tới bàn khám sàng lọc tại điểm tiêm chủng bác sỹ khám sàng lọc kiểm tra lại thông tin, khám và ra chỉ định phù hợp*).

3.3. Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước khi tổ chức tiêm.

4. Dự trữ, tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản, phân phối vắc xin và vật tư liên quan tiêm chủng

4.1. Thông tin về vắc xin tiêm đợt 10/2021:

Tên vắc xin	Comirnaty của Pfizer-BioNTech	AstraZeneca
Nhà sản xuất	Hospira, Inc. - USA	SK bioscience Co.,Ltd. (No.97) - Hàn Quốc
Số đăng ký	QĐ số 2908/QĐ-BYT ngày 12/6/2021, QĐ số 4035/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 và CV số 11567/QLD-KD ngày 25/9/2021	QĐ số 983/QĐ-BYT ngày 01/02/2021, QĐ số 1662/QĐ-BYT ngày 24/3/2021 và CV số 12799/QLD-KD ngày 19/10/2021
Số lô	32136BA	CTMAV587
Ngày sản xuất	10/8/2021	07/6/2021
Ngày nhập khẩu	08/10/2021	14/10/2021
Hạn sử dụng	01/2022 (rã đông ngày 14/10/2021)	06/12/2021
Dạng vắc xin	Hỗn dịch đậm đặc pha tiêm	Dạng dung dịch
Pha hồi chính*	Pha bằng nước muối sinh lý 0,9% (NaCl 9%).	Không
Quy cách đóng gói	6 liều/lọ	10 liều/lọ
Điều kiện bảo quản	Từ +2°C đến +8°C	Từ +2°C đến +8°C
Lưu ý	- Không để đông băng lại vắc xin đã rã đông - Không lắc lọ vắc xin	Không lắc lọ vắc xin
Liều lượng, đường tiêm	Mỗi liều 0,3 ml , tiêm bắp	Mỗi liều 0,5 ml , tiêm bắp
Chỉ định	18 tuổi trở lên	18 tuổi trở lên
Lịch tiêm	- Tiêm 2 mũi, mũi 2 cách mũi 1 (cùng loại Pfizer) từ 3-4 tuần. - Trả mũi 2 cho đối tượng đã tiêm mũi 1 bằng vắc xin AstraZeneca cách 8-12 tuần hoặc Moderna cách từ 3-4 tuần -	Tiêm 2 mũi, mũi 2 cách mũi 1 từ 8 - 12 tuần
Văn bản cấp vắc xin	Quyết định số 1259/QĐ-	Quyết định số 1304/QĐ-

Tên vắc xin	Comirnaty của Pfizer-BioNTech	AstraZeneca
	VSDTTU ngày 11/10/2021	VSDTTU ngày 18/10/2021
Tổng liều được cấp	46.800 liều	20.000 liều

4.2. Dự trữ vắc xin, vật tư tiêm chủng

- Dựa trên số đối tượng, số lượng vắc xin được cung ứng, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật là đầu mối lập kế hoạch phân bổ vắc xin cho các đơn vị.

- Trong quá trình tổ chức tiêm các đơn vị phải thường xuyên trao đổi thông tin, cập nhật lại đối tượng (*rà soát số đối tượng đủ điều kiện được tiêm*), báo cáo tiến độ, điều chỉnh dự trữ, điều chuyển vắc xin kịp thời tránh việc để hết hạn vắc xin gây lãng phí, sử dụng có hiệu quả số lượng vắc xin được phân bổ. Đồng thời, vắc xin được đảm bảo đủ 2 mũi cho cùng một đối tượng.

4.3. Tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản, phân phối vắc xin và vật tư

Việc tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản, phân phối vắc xin phòng COVID-19 phải tuân thủ theo các quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP, Thông tư số 34/2018/TT-BYT và các quy định hiện hành.

- Sử dụng hệ thống dây chuyền lạnh sẵn có của hệ thống tiêm chủng mở rộng để vận chuyển, bảo quản vắc xin. Vắc xin phải được bảo quản ở nhiệt độ từ +2°C đến +8°C trong toàn bộ quá trình tiếp nhận, bảo quản và vận chuyển ở tất cả các tuyến.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tiếp nhận vắc xin do Viện Vệ sinh Dịch tễ Tây Nguyên vận chuyển, phân phối tới kho của tỉnh.

- Trung tâm Y tế huyện, thành phố tiếp nhận, vận chuyển vắc xin, vật tư tiêm chủng từ tuyến tỉnh bảo quản tại kho tuyến huyện trước khi triển khai tiêm chủng từ 1-3 ngày và cấp phát cho các điểm tiêm trước khi tổ chức tiêm chủng 1 ngày hoặc ngay trước buổi tiêm chủng.

- Mỗi điểm tiêm chủng phải có tối thiểu 2 phích vắc xin hoặc nhiều hơn nếu đối tượng đông; trong đó, có 01 phích chỉ để dự trữ bình tích lạnh nhằm bổ sung cho các phích bảo quản vắc xin để đảm bảo nhiệt độ từ +2°C đến +8°C; phích bảo quản vắc xin phải có đầy đủ thiết bị theo dõi nhiệt độ theo quy định.

- Các vật tư tiêm chủng khác (*phiếu khám sàng lọc, phiếu đồng ý tiêm chủng, phiếu xác nhận đã tiêm vắc xin, tài liệu truyền thông...*) phải có đầy đủ và sẵn sàng ở điểm tiêm chủng trước ngày triển khai ít nhất 2 - 3 ngày.

5. Công tác truyền thông

- Thực hiện các nội dung truyền thông theo Kế hoạch số 1068/KH-BYT ngày 16/7/2021 của Bộ Y tế về truyền thông chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 năm 2021-2022.

- Cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí, truyền thông cho người dân và cộng đồng về đối tượng ưu tiên, loại vắc xin phòng COVID-19, lợi ích của vắc

xin, lịch tiêm, tính an toàn của vắc xin, các sự cố bất lợi sau tiêm, kế hoạch triển khai tiêm.

- Đơn vị thực hiện: Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Trung tâm Y tế các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Trước, trong và sau khi triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19.

6. Tổ chức tiêm chủng

Tập trung nguồn lực, ưu tiên bố trí nhân lực toàn thời gian, khẩn trương tổ chức triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn hoàn thành trong thời gian ngắn nhất; Mở rộng điểm tiêm theo Phương án số 4432/PA-SYT ngày 14/9/2021 của Sở Y tế; đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 tại điểm tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo Hướng dẫn số 4052/HD-BCĐ ngày 26/8/2021 của Ban Chỉ đạo; Sử dụng xe tiêm chủng lưu động hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân.

6.1. Cơ sở thực hiện tiêm chủng: Thực hiện đánh giá tiêu chí cơ sở an toàn tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Quyết định số 3518/QĐ-BYT (*Phụ lục V*).

6.2. Nhân lực: Huy động nguồn nhân lực đảm bảo theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP, Nghị định số 155/2018/NĐ-CP và Thông tư số 34/2018/TT-BYT, nhân viên trực tiếp thực hiện khám sàng lọc, tư vấn, tiêm chủng, theo dõi, xử trí phản ứng sau tiêm chủng phải được tập huấn về tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

6.3. Thực hiện nhập liệu ngay sau mỗi lượt tiêm kể cả các trường hợp chống chỉ định vào Hệ thống tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 trên trang điện tử <https://tiemchungcovid19.moh.gov.vn> theo quy định hiện hành, đảm bảo các đối tượng đã được tiêm vắc xin phòng COVID-19 tra cứu được lịch sử tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên cổng thông tin của chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 toàn quốc trên trang điện tử <https://tiemchungcovid19.gov.vn>.

6.4. Tổ chức buổi tiêm chủng:

- Thực hiện kiểm tra lại Tiêu chí cơ sở an toàn tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19. Chỉ triển khai tiêm khi cơ sở được xếp loại “1. An toàn”.

- Công khai tên loại vắc xin đang tiêm ngay trước cổng cơ sở tiêm chủng, thông báo rộng rãi để người dân biết.

- Tổ chức tốt từng buổi tiêm chủng một, đảm bảo đầy đủ các khâu trước, trong, sau tiêm đảm bảo an toàn tiêm chủng và phòng chống dịch COVID-19, thực hiện tốt công tác xử trí sự cố bất lợi sau tiêm chủng, cụ thể:

+ Tổ chức buổi tiêm chủng theo các khung giờ khác nhau, thông báo thời gian tiêm chủng cho từng nhóm đối tượng một cách khoa học, hợp lý, tránh tình trạng ùn tắc. Khuyến cáo các đối tượng trong diện tiêm chủng ăn uống đầy đủ

trước khi đi tiêm chủng, điền các thông tin Phiếu khám sàng lọc trước khi đến điểm tiêm.

+ Bố trí điểm tiêm chủng theo quy tắc 1 chiều, đảm bảo khoảng cách giữa các bàn/vị trí tiêm chủng để phòng chống dịch; lưu ý kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo đối tượng tiêm chủng chỉ được di chuyển 1 chiều ở tất cả các khâu.

- Chuẩn bị đầy đủ vắc xin, vật tư, biểu mẫu tiêm chủng và các trang thiết bị, phương tiện xử trí cấp cứu tại chỗ và phương án cụ thể để hỗ trợ cấp cứu trong trường hợp cần thiết.

- Khám phân loại theo hướng dẫn tại Quyết định số 4355/QĐ-BYT và Công văn số 1873/BYT-DP ngày 20/3/2021 của Bộ Y tế về việc giám sát sự cố bất lợi sau tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19. Chuyển tuyến trên tiêm khi cần thiết.

6.5. Đảm bảo an toàn tiêm chủng, xử trí sự cố bất lợi sau tiêm chủng:

- Thực hiện xử trí sự cố bất lợi sau tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo các hướng dẫn chuyên môn: Hướng dẫn xử trí cấp cứu phản vệ ban hành theo Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế; Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị hội chứng giảm tiểu cầu, huyết khối sau tiêm vắc xin COVID-19 ban hành kèm theo Quyết định số 1996/QĐ-BYT ngày 22/4/2021 của Bộ Y tế; Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị viêm cơ tim sau tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 ban hành kèm theo Quyết định số 3348/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 của Bộ Y tế và Công văn số 4198/BYT-KCB ngày 22/5/2021 của Bộ Y tế về việc triển khai công tác an toàn tiêm chủng.

- Để chủ động xử trí phản ứng phản vệ (*nếu có*): Yêu cầu mỗi bàn tiêm chủng trước khi tiêm vắc xin và tại khu vực theo dõi phản ứng sau tiêm chủng phải: ***Chuẩn bị sẵn 01 bơm kim tiêm có chứa dung dịch Adrenalin 1mg/1ml (rút sẵn 1ml thuốc Adrenalin 1mg/1ml vào bơm kim tiêm gắn sẵn kim, đặt kín kim tiêm bằng nắp)***. Khi thấy một trong các dấu hiệu của phản vệ (khó thở, vật vã, phù nhanh, mạch nhanh nhỏ, đau quặn bụng, ỉa chảy...) ***tiêm ngay 1/2 mg Adrenalin tiêm bắp (ưu tiên mặt trước cơ tứ đầu đùi)***, sau đó theo dõi và xử trí cấp cứu phản vệ theo Thông tư số 51/2017/TT-BYT. Kết thúc buổi tiêm chủng nếu không sử dụng đến cần phải hủy bỏ bơm tiêm có chứa dung dịch Adrenalin 1mg/1ml.

- Bố trí các Đội cấp cứu lưu động tại các điểm tiêm chủng để xử lý kịp thời các trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng ngay tại các điểm tiêm. Niêm yết danh sách, số điện thoại rõ ràng để tiện liên hệ. Hoạt động Đội cấp cứu được duy trì trong suốt thời gian triển khai các đợt tiêm chủng. Bố trí phương tiện, nhân lực, trang thiết bị sẵn sàng hỗ trợ các điểm khi xảy ra phản ứng nặng sau tiêm chủng.

- Đảm bảo vắc xin luôn được bảo quản an toàn và chất lượng. Không lấy sẵn vắc xin vào bơm kim tiêm khi chưa có đối tượng đến tiêm chủng.

- Các cơ sở khám, chữa bệnh tiếp nhận trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng phải tiến hành cấp cứu, điều trị và báo cáo Sở Y tế trong thời hạn 24 giờ kể từ thời điểm tiếp nhận người bị tai biến. Tổng hợp các trường hợp tai biến nặng, báo cáo theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 104/2016/NĐ-CP và Điều 14, 15, 16 Thông tư số 34/2018/TT-BYT.

6.6. Sau khi tiêm chủng:

- Theo dõi người được tiêm chủng ít nhất 30 phút sau tiêm chủng ngay tại điểm tiêm và hướng dẫn đối tượng tiêm chủng theo dõi tại nhà trong vòng 24 giờ, tiếp tục theo dõi trong vòng 28 ngày sau tiêm chủng, đặc biệt trong 7 ngày đầu về các dấu hiệu: Toàn trạng, tinh thần, ăn, ngủ, thở, phát ban, triệu chứng tại chỗ tiêm, thông báo cho cán bộ y tế nếu có dấu hiệu bất thường. Liên hệ với bệnh viện hoặc các cơ sở y tế nếu sau tiêm chủng có một trong các dấu hiệu như sốt cao ($\geq 39^{\circ}\text{C}$), tím tái, khó thở... hoặc khi phản ứng thông thường kéo dài trên 24 giờ sau tiêm chủng (*Phụ lục VI*). Sau 30 phút, đối tượng ổn định, bộ phận ghi chép kiểm tra cập nhật thông tin mũi tiêm và cấp Giấy xác nhận đã tiêm phòng vắc xin phòng COVID-19 (*Phụ lục VII*).

- Treo các tài liệu hướng dẫn theo dõi sau tiêm và cung cấp số điện thoại của cán bộ y tế để đối tượng sau tiêm vắc xin phòng COVID-19 liên hệ khi cần.

- Giám sát, báo cáo sự cố bất lợi sau tiêm chủng: Trong thời gian triển khai, thực hiện giám sát và báo cáo nhanh các trường hợp tai biến nặng, cụm phản ứng sau tiêm chủng theo quy định.

- Sau mỗi buổi tiêm cần rà soát ngay số đối tượng đã đăng ký nhưng không đến tiêm theo lịch, kịp thời trao đổi thông tin, nhắc nhở, vận động đối tượng đến tiêm ngay vào buổi tiêm kế tiếp hoặc xây dựng kế hoạch tiêm vét ngay (*nếu cần*) để đảm bảo không để sót đối tượng, đạt mục tiêu đề ra. Đối với trường hợp tạm hoãn cần được tổng hợp và tiêm bổ sung vào các đợt tiêm chủng tiếp theo.

- Thực hiện thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải y tế trong tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo quy định tại Thông tư liên tịch 58/2015/TTLT-BYT-BTNM ngày 31/12/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải y tế và Công văn số 102/MT-YT ngày 04/3/2021 của Cục Quản lý môi trường y tế về việc hướng dẫn quản lý chất thải y tế trong tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19. Lưu ý thực hiện quản lý, xử lý lọ vắc xin phòng COVID-19 theo hướng dẫn tại Công văn số 5679/BYT-MT ngày 16/7/2021 của Bộ Y tế.

7. Công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo

- Tuyên tỉnh, huyện chủ động cử các đoàn kiểm tra, giám sát các tuyến trước, trong và sau khi triển khai kế hoạch và hỗ trợ cơ sở tiêm chủng thực hiện đúng các quy định của Bộ Y tế, đảm bảo chất lượng và an toàn tiêm chủng.

- Các cơ sở tiêm chủng thực hiện báo cáo kết quả tiêm vắc xin lên tuyến trên theo biểu mẫu và thời gian quy định (*Phụ lục VIII, IX*), cụ thể:

+ Báo cáo nhanh kết quả tiêm hàng ngày: Các điểm tiêm chủng gửi báo cáo kết quả tiêm về Ban Chỉ đạo phòng chống dịch cấp huyện và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật trước 16h30 hàng ngày. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tổng hợp báo cáo kết quả tiêm gửi về TCMR khu vực và Sở Y tế trước 17h00 hàng ngày. Sở Y tế thực hiện báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

+ Kết thúc đợt tiêm 03 ngày các đơn vị tổng hợp báo cáo gửi về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tổng hợp báo cáo gửi về TCMR khu vực và Sở Y tế sau khi kết thúc đợt tiêm chủng 05 ngày.

- Theo dõi, báo cáo tình hình phản ứng sau tiêm vắc xin theo thường quy, báo cáo kết quả cùng với báo cáo tiêm chủng. Các trường hợp tai biến nặng được điều tra và báo cáo theo quy định.

IV. KINH PHÍ

1. Nguồn kinh phí

1.1. Nguồn kinh phí Trung ương: Miễn phí toàn bộ bằng hiện vật, bao gồm: Vắc xin, vật tư tiêm chủng (*bơm kim tiêm, hộp an toàn*); không bao gồm bông y tế, cồn y tế.

1.2. Nguồn kinh phí địa phương:

- Tổng dự toán: 1.313.916.000 đồng (*gồm các hoạt động: Mua vật tư bông, cồn; chi phí vận chuyển vắc xin và vật tư tiêm chủng; in ấn biểu mẫu, báo cáo; giám sát chiến dịch; hỗ trợ công tác phí cho nhân viên y tế các tuyến tham gia tiêm chủng; xử lý rác thải, bơm kim tiêm; chi phí thuê phòng rạp phục vụ buổi tiêm chủng; chi phí mua thuốc chống sốc, nước sát khuẩn tại khu vực tiêm, chi phí mua đồ bảo hộ cho cán bộ tham gia tiêm chủng...*).

- Nguồn kinh phí: Sử dụng nguồn kinh phí phòng, chống dịch bệnh và các nội dung khác được UBND tỉnh giao cho Sở Y tế.

2. Dự toán kinh phí nguồn kinh phí địa phương:

- Vật tư tiêu hao, biểu mẫu chi tiết tại *Phụ lục X (Excel)*.

- Kinh phí chi tiết tại *Phụ lục XI (Excel)*.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng thuộc Sở Y tế

1.1. Phòng Nghiệp vụ Y, Dược

- Tham mưu lãnh đạo Sở Y tế về chuyên môn liên quan đến công tác triển khai tiêm (đợt 10/2021) vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2021: Chỉ đạo, tập trung nguồn lực triển khai thành công kế hoạch đạt mục tiêu và đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Tham mưu cho Ban Chỉ đạo tỉnh thành lập đoàn kiểm tra, giám sát trước, trong và sau triển khai kế hoạch.

1.2. Phòng Tổ chức - Hành chính: Thông cáo báo chí các thông tin liên quan triển khai kế hoạch (*khi cần thiết*); theo dõi đề xuất khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc triển khai.

1.3. Phòng Kế hoạch - Tài chính: Tham mưu lãnh đạo Sở Y tế các nội dung về tài chính để triển khai thành công kế hoạch tiêm (đợt 10/2021).

2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

- Đầu mối chỉ đạo hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật, cập nhật thông tin mới, hướng dẫn kịp thời, đồng thời đảm bảo cung ứng đầy đủ vắc xin, trang thiết bị, vật tư tiêm chủng cho các đơn vị. Theo dõi sát từng đợt cấp vắc xin, quản lý, thực hiện điều phối cho các đơn vị triển khai tiêm nhanh nhằm hoàn thành sớm nhất số vắc xin được phân bổ.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát trước, trong và sau tiêm chủng, đặc biệt giám sát chủ động phản ứng sau tiêm chủng; sẵn sàng hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật cho các đơn vị.

- Phối hợp đơn vị truyền thông triển khai các hoạt động truyền thông, cách theo dõi sau tiêm và xử trí các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng.

- Tổ chức tiêm chủng cho các đối tượng thuộc khu cách ly của tỉnh.

- Tổng hợp báo cáo nhanh kết quả tiêm hàng ngày và báo cáo kết thúc chiến dịch tiêm (đợt 10/2021) vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2021 và báo cáo tiến độ thực hiện về Sở Y tế và tuyến trên theo quy định.

3. Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi

- Phối hợp với các đơn vị trong công tác tổ chức tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 (đợt 10/2021) tại đơn vị, đặc biệt lưu ý đối với các trường hợp bệnh nền, phụ nữ có thai và các đối tượng cần thận trọng tiêm chủng.

- Thành lập các Đội cấp cứu với đầy đủ các trang thiết bị, phương tiện, thuốc, nhân lực sẵn sàng đáp ứng khi có trường hợp phản ứng tiêm chủng; cung cấp danh sách, số điện thoại của Đội cấp cứu cho các đơn vị để tiện liên hệ khi cần hỗ trợ. Sẵn sàng thu dung, điều trị kịp thời các trường hợp phản ứng sau tiêm, đặc biệt các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng trên địa bàn và báo cáo theo quy định.

- Hỗ trợ tối đa nhân lực tham gia tiêm chủng cho Trung tâm Y tế thành phố và Trung tâm Y tế huyện Ngọc Hồi.

4. Trung tâm Y tế các huyện, thành phố

- Chủ động phối hợp với Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi và các đơn vị liên quan xây dựng Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 (đợt 10/2021) tại địa phương và niêm yết công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế, UBND, Trung tâm Y tế huyện, thành phố để dễ theo dõi, thực hiện. Kế hoạch gửi về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật trước ngày **23/10/2021** đồng gửi về Sở Y tế để theo dõi.

- Thực hiện nghiêm công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 (Công văn số 7717/BYT-DP ngày 16/9/2021). Đẩy nhanh tốc độ tiêm chủng theo đúng chỉ đạo của Sở Y tế tại Văn bản số 5230/SYT-NVYD ngày 18/10/2021. Tổ chức tiêm an toàn, tiếp nhận, bảo quản và sử dụng hiệu quả vắc xin, tuyệt đối không để lãng phí vắc xin, báo cáo tiến độ và kết quả tiêm vắc xin đúng thời gian quy định. Tổng hợp danh sách đối tượng và cập nhật thông tin về ngày tiêm vắc xin trên Hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử tiêm vắc xin phòng COVID-19.

VI. ĐỀ NGHỊ

1. Cục Y tế dự phòng, Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương, Viện Vệ sinh Dịch tễ Tây Nguyên

- Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn và giám sát hỗ trợ công tác chuyên môn về sử dụng vắc xin phòng COVID-19.

- Đảm bảo cung ứng đủ, kịp thời vắc xin, bơm kim tiêm và hộp an toàn cho tỉnh Kon Tum.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chỉ đạo các đơn vị có liên quan, phối hợp các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương và huy động cộng đồng tham gia phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Y tế các huyện, thành phố triển khai thực hiện tốt các hoạt động tiêm (đợt 10/2021) vắc xin phòng COVID-19 đảm bảo an toàn, hiệu quả nhất.

- Ưu tiên nguồn lực, hỗ trợ kinh phí địa phương cho Trung tâm Y tế các huyện, thành phố triển khai hiệu quả Kế hoạch tiêm (đợt 10/2021) vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn. Đặc biệt lưu ý trong việc bố trí nhân lực điều phối tổ chức, chuẩn bị các điều kiện về điểm tiêm (vị trí, bàn ghế...) tạo điều kiện tốt nhất hỗ trợ cho đội tiêm hoàn thành chiến dịch trong thời gian ngắn nhất.

Để đẩy nhanh tốc độ tiêm chủng, tăng độ bao phủ tiến tới mục tiêu đạt miễn dịch cộng đồng, đề nghị các đơn vị phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Cục Y tế dự phòng;
- Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương;
- Viện Vệ sinh Dịch tễ Tây Nguyên;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo PCD COVID-19 tỉnh;
- Đ/c Y Ngọc, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Phòng Y tế các huyện, thành phố;
- Các phòng thuộc Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Trang thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVYD.

GIÁM ĐỐC

Võ Văn Thanh